



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điềm Thuy, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các xóm của xã Đիệ̀m Thuy năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, định hướng 2050;

Thực hiện Công văn số 5657/UBND-NC ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Công văn số 4487/SNV-XDCQ&CCHC ngày 31/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh phương án sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định;

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 10/8/2025 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Diêm Thụy lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (phần đầu xây dựng xã Diêm Thụy trở thành phường trước năm 2030);

Thực hiện Thông báo số 194-TB/ĐU, ngày 09/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ 12, nhiệm kỳ 2025-2030;

Ủy ban nhân dân xã Diêm Thụy xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các xóm trên địa bàn xã Diêm Thụy năm 2026 như sau:

Phần I

THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP XÓM

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Quyết định số 292/QĐ-UBND, ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên, quy hoạch xã Diêm Thụy là đô thị mới loại III;

Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 10/8/2025 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Diêm Thụy lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (phần đầu xây dựng xã Diêm Thụy trở thành phường trước năm 2030);

Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Kết luận số 194-TB/ĐU ngày 09/6/2026 tại Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ lần thứ 12, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Sự cần thiết sắp xếp xóm

Trong những năm qua, tổ chức và hoạt động của các xóm trên địa bàn xã Diêm Thụy cơ bản ổn định, phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở.

Tuy nhiên, qua rà soát thực tế cho thấy nhiều xóm có quy mô số hộ gia đình còn thấp, chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định; quy mô nhỏ lẻ, phân tán gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức các hoạt động cộng đồng, huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và nâng cao chất lượng hoạt động tự quản ở khu dân cư.

Việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các xóm nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương; phù hợp với chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đồng thời, việc sắp xếp, tổ chức lại các xóm còn góp phần sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản công; tạo điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các xóm trên địa bàn xã Diêm Thụy năm 2026 là cần thiết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

- Sắp xếp, tổ chức lại các xóm bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ; hoàn thành đúng tiến độ theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Công văn số 4487/SNV-XDCQ&CCHC ngày 31/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh phương án sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định;

- Nâng cao hiệu quả tự quản của cộng đồng dân cư, giảm đầu mối quản lý, tạo thuận lợi cho chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã, đồng thời bảo tồn tên gọi, bản sắc, thiết chế văn hóa và sự gắn kết cộng đồng.

- Bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở các xóm công khai, minh bạch, khách quan, đúng số lượng, chức danh, tiêu chuẩn; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

Việc sắp xếp, tổ chức lại xóm được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật; phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Việc sắp xếp các xóm phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là tại địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Trong quá trình triển khai thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các xóm để đảm bảo tiêu chí theo định hướng tổ dân phố thuộc phường theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ và công văn số 4487/SNV-XDCQ&CCHC ngày 31/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh phương án sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định và phù hợp với lộ trình thực hiện; Quyết định số 292/QĐ-UBND, ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên, quy hoạch xã Diềm Thụy là đô thị mới loại III; Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 10/8/2025 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Diềm Thụy lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (phần đầu xây dựng xã Diềm Thụy trở thành phường trước năm 2030).

- Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương cấp xã, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô xóm, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

- Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp lại các xóm trên địa bàn xã; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xã trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

- Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách xóm là người có uy tín, sức khỏe, có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng

dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người được đào tạo chuyên môn, có trình độ từ trung cấp trở lên phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ (soạn thảo văn bản, sử dụng phần mềm quản lý, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã và các ứng dụng điện tử liên quan để triển khai nhiệm vụ tại các xóm; có năng lực lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; việc sắp xếp xóm phải xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp lại các xóm theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Việc đặt tên, đổi tên xóm, tổ dân phố sau sắp xếp, tổ chức lại phải lấy ý kiến nhân dân, ưu tiên sử dụng các tên gọi đã gắn với lịch sử, truyền thống văn hóa của địa phương.

III. HIỆN TRẠNG CÁC XÓM TRÊN ĐỊA BÀN

1. Thực trạng về tổ chức xóm

- Tổng số xóm hiện có: 63 xóm, trong đó:
 - + Số xóm đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo tiêu chí TDP: 04 xóm;
 - + Số xóm chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo tiêu chí TDP: 59 xóm.
- Số xóm có yếu tố đặc thù đề xuất chưa sắp xếp hoặc có lộ trình riêng: Không.
- Số xóm sau sắp xếp là: 23 xóm.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1a, Phụ lục 1b kèm theo Đề án)

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông và các điều kiện khác tác động đến phương án sắp xếp xóm

Xã Diêm Thụy nằm ở phía Nam của tỉnh Thái Nguyên với diện tích đất tự nhiên của xã đến ngày 31/12/2025 là 4.206,95 ha và có vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc giáp xã Tân Khánh và phường Bách Quang.
- Phía Nam giáp tỉnh Bắc Ninh.
- Phía Tây giáp phường Phổ Yên và phường Vạn Xuân.
- Phía Đông giáp xã Phú Bình và xã Kha Sơn.

Xã Diêm Thụy có hệ thống giao thông thuận lợi gắn kết với xã, phường của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Ninh, thành phố Hà Nội như: Đường QL.37 (đoạn qua địa phận xã dài 5,5Km), đường Vành đai V vùng thủ đô Hà Nội (dài 5,1Km), đường tỉnh ĐT.266 (dài 5,9Km), ĐT.261 (dài 2,1Km) và các trục đường giao thông liên xã... Nhìn chung, điều kiện về vị trí địa lý, khí hậu, thủy văn của xã tương đối thuận lợi về các mặt để phát triển các ngành công nghiệp, nông, lâm nghiệp cũng như phát triển dịch vụ thương mại.

Phần II

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP XÓM

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI XÓM

1. Phương án sắp xếp:

Trên cơ sở quy mô dân số, số hộ hiện có và kết quả thảo luận tại Hội nghị ngày 05/6/2026 về việc lấy ý kiến vào dự thảo phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm trên địa bàn xã Diêm Thụy. UBND xã sắp xếp, tổ chức lại 63 xóm thành 23 xóm, trong đó sắp xếp, tổ chức lại 59 xóm trên địa bàn xã thành 19 xóm và giữ nguyên 04 xóm do đã đạt tiêu chuẩn theo quy định, cụ thể như sau:

1.1. Sắp xếp, tổ chức lại 59 xóm trên địa bàn xã thành 19 xóm

1.1.1. Sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm gồm: xóm Đông Hồ và xóm Trại Mới thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Hồ Mới

- Xóm **Hồ Mới**, mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 363 hộ gia đình, nhân khẩu 1.689 người, diện tích khoảng 190,85 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Hồ Mới** giáp xóm Vũ Chấn, xóm Thượng Đình (mới).

- Trụ sở nhà văn hóa xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Trại Mới (Diện tích sử dụng 200m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm Đông Hồ và Trại Mới để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Đông Hồ (gồm 168 hộ, 788 nhân khẩu)

+ Xóm Trại Mới (gồm 195 hộ, 901 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Hồ Mới** được lựa chọn trên cơ sở đặc điểm địa lý, lịch sử và văn hóa của địa phương. Trên địa bàn hai xóm trước khi sắp xếp, tổ chức lại có một hồ nước lớn gắn liền với đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trong khu vực từ nhiều năm nay, là địa danh quen thuộc được người dân biết đến và sử dụng phổ biến. Việc lựa chọn tên gọi “**Hồ Mới**” vừa phản ánh đặc trưng tự nhiên tiêu biểu của địa bàn, vừa bảo đảm tính kế thừa các yếu tố lịch sử, văn

hóa và truyền thống của cộng đồng dân cư. Đồng thời, tên gọi này cũng thể hiện sự thống nhất, đoàn kết của nhân dân hai xóm sau sắp xếp, tổ chức lại, phù hợp với nguyện vọng của người dân và góp phần xây dựng bản sắc riêng cho xóm mới.

1.1.2. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Rô, xóm Huống và xóm Tân Lập thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Thượng Đình

- Xóm **Thượng Đình** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 493 hộ gia đình, nhân khẩu 2.451 người, diện tích khoảng 221,17 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Thượng Đình** mới giáp xóm Hồ Mới (mới), xóm Vũ Chấn, xóm Ngọc Minh (mới), xóm Yên Bình (mới), xóm Bồng Lai (mới)

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Rô (Diện tích sử dụng 231m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Rô, xóm Huống và xóm Tân Lập để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Rô (gồm 263 hộ, 1324 nhân khẩu)

+ Xóm Huống (gồm 129 hộ, 659 nhân khẩu)

+ Xóm Tân Lập (gồm 101 hộ, 468 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Thượng Đình** được lựa chọn nhằm kế thừa giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, gắn với tên gọi của đơn vị hành chính xã Thượng Đình trước đây. Đây là địa danh đã tồn tại qua nhiều thế hệ, có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống tinh thần của nhân dân và được đông đảo người dân biết đến, ghi nhớ. Việc lựa chọn tên gọi “Thượng Đình” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo tồn các giá trị lịch sử truyền thống của địa phương, đồng thời tạo sự đồng thuận, gắn kết cộng đồng dân cư của các xóm sau sắp xếp, tổ chức lại.

1.1.3. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Bồng Lai, xóm Gò Lai và xóm Hòa Thịnh thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Bồng Lai

- Xóm **Bồng Lai** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 351 hộ gia đình, nhân khẩu 1.612 người, diện tích khoảng 133,33 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Bồng Lai** mới giáp xóm Thượng Đình (mới), xóm Yên Bình (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Gò Lai (Diện tích sử dụng 215m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm Bồng Lai, xóm Gò Lai

và xóm Hòa Thịnh để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Bồng Lai (gồm 114 hộ, 554 nhân khẩu)
- + Xóm Gò Lai (gồm 97 hộ, 382 nhân khẩu)
- + Xóm Hòa Thịnh (gồm 140 hộ, 676 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Bồng Lai** là tên của một trong các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, đã được sử dụng ổn định trong thời gian dài và gắn bó mật thiết với đời sống, sinh hoạt của Nhân dân địa phương. Tên gọi này đã được người dân biết đến rộng rãi, có tính nhận diện cao, góp phần tạo sự đồng thuận, gắn kết cộng đồng dân cư và giữ gìn bản sắc văn hóa của địa phương.

1.1.4. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Đông Yên, xóm Hàng Tài và xóm Hòa Bình thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Yên Bình

- Xóm **Yên Bình** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 382 hộ gia đình, nhân khẩu 1.790 người, diện tích khoảng 103,88 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Yên Bình** mới giáp xóm Thượng Đình (mới), xóm Bồng Lai (mới), xóm Ngọc Minh (mới), xóm Trạng (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Đông Yên (Diện tích sử dụng 125m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Đông Yên, xóm Hàng Tài và xóm Hòa Bình để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Đông Yên (gồm 186 hộ, 890 nhân khẩu)
- + Xóm Hàng Tài (gồm 78 hộ, 341 nhân khẩu)
- + Xóm Hòa Bình (gồm 118 hộ, 559 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Yên Bình** được lựa chọn trên cơ sở kế thừa một phần tên gọi của các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, trong đó “Yên” được lấy từ xóm Đông Yên và “Bình” được lấy từ xóm Hòa Bình. Tên gọi này vừa bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, vừa thể hiện sự đoàn kết, gắn bó giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp. Đồng thời, tên gọi “Yên Bình” mang ý nghĩa về một khu dân cư ổn định, bình yên, phát triển và thịnh vượng, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân địa phương.

1.1.5. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Đồng Lua, xóm Nhân Minh và xóm Ngọc Tâm thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Ngọc Minh

- Xóm **Ngọc Minh** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 353 hộ gia đình, nhân khẩu 1.543 người, diện tích khoảng 301,28 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Ngọc Minh** mới giáp xóm Vũ Chân, xóm Thượng Đình (mới), xóm Yên Bình (mới), xóm Trạng (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Đồng Lừa (Diện tích sử dụng 175m²).

- Lý do sắp xếp: Hiện nay, quy mô hộ gia đình của 03 xóm Đồng Lừa, xóm Nhân Minh và xóm Ngọc Tâm đều chưa đạt tiêu chuẩn về tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Đồng Lừa, xóm Nhân Minh và xóm Ngọc Tâm để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Đồng Lừa (gồm 155 hộ, 672 nhân khẩu)

+ Xóm Nhân Minh (gồm 109 hộ, 470 nhân khẩu)

+ Xóm Ngọc Tâm (gồm 89 hộ, 401 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Ngọc Minh** được lựa chọn trên cơ sở kế thừa một phần tên gọi của các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, trong đó “Ngọc” được lấy từ xóm Ngọc Tâm và “Minh” được lấy từ xóm Nhân Minh. Tên gọi này vừa thể hiện sự kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, vừa mang ý nghĩa tượng trưng cho những giá trị tốt đẹp, sự sáng suốt, phát triển và thịnh vượng. Việc lựa chọn tên gọi “Ngọc Minh” góp phần tạo sự gắn kết, đồng thuận giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp, tổ chức lại, đồng thời xây dựng bản sắc riêng cho xóm mới trong quá trình phát triển.

1.1.6. Sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm gồm: xóm Trạng và xóm Hanh thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Trạng

- Xóm **Trạng** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 384 hộ gia đình, nhân khẩu 1.689 người, diện tích khoảng 224,03 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Trạng** mới giáp xóm Ngọc Minh (mới), xóm Yên Bình (mới), xóm Trung (mới), xóm Thuần Pháp.

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Trạng (Diện tích sử dụng 150m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm Trạng và xóm Hanh để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Trạng (gồm 250 hộ, 1077 nhân khẩu)

+ Xóm Hanh (gồm 134 hộ, 612 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Trạng** là tên của một trong các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, đã được sử dụng ổn định trong thời gian dài và gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư địa phương. Đây là địa danh quen thuộc, có ý nghĩa về mặt lịch sử, văn hóa và được Nhân dân biết đến rộng rãi. Việc lựa chọn tên gọi “Trạng” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm tính kế thừa, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương, đồng thời tạo sự ổn định, thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, góp phần tăng cường sự đoàn kết, gắn bó giữa Nhân dân các xóm sau sắp xếp.

1.1.7. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Trung 1, xóm Trung 2 và xóm Trung 3 thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Trung

- Xóm **Trung** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 558 hộ gia đình, nhân khẩu 2.304 người, diện tích khoảng 277,07 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Trung** mới giáp xóm Trạng (mới), xóm Thuần Pháp, xóm Bình (mới), xóm Diêm Thụy.

- Trụ sở nhà văn hóa xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Trung 2 (Diện tích sử dụng 155m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm Trung 1, xóm Trung 2 và xóm Trung 3 để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Trung 1 (gồm 149 hộ, 622 nhân khẩu)

+ Xóm Trung 2 (gồm 201 hộ, 833 nhân khẩu)

+ Xóm Trung 3 (gồm 208 hộ, 849 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Trung** được lựa chọn nhằm kế thừa và khôi phục lại tên gọi truyền thống của khu dân cư trước đây. Trước khi được chia tách thành các xóm Trung 1, Trung 2 và Trung 3, khu vực này vốn mang tên gọi chung là xóm Trung và đã gắn bó với đời sống của Nhân dân trong thời gian dài. Việc lựa chọn lại tên gọi “Trung” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại vừa bảo đảm tính kế thừa về lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, vừa thể hiện sự thống nhất, gắn kết của cộng đồng dân cư. Đồng thời, tên gọi này đã được người dân biết đến rộng rãi, có tính ổn định và nhận diện cao, góp phần giữ gìn bản sắc địa phương và tạo thuận lợi trong công tác quản lý hành chính.

1.1.8. Sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm gồm: xóm Bình 1 và xóm Bình 2 thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Bình

- Xóm **Bình** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 380 hộ gia đình, nhân khẩu 1.440 người, diện tích khoảng 244,38 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Bình** mới giáp xóm Trung (mới), xóm Thuần Pháp, xóm Diêm Thụy, xóm Ngọc Sơn, xóm Ngọc Xuân.

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Bình 2 (Diện tích sử dụng 155m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm Bình 1 và xóm Bình 2 để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diềm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Bình 1 (gồm 185 hộ, 680 nhân khẩu)

+ Xóm Bình 2 (gồm 195 hộ, 760 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Bình** được lựa chọn nhằm kế thừa và khôi phục lại tên gọi truyền thống của khu dân cư trước đây. Trước khi được chia tách thành xóm Bình 1 và xóm Bình 2, khu vực này vốn mang tên gọi chung là xóm Bình và đã gắn bó với đời sống, sinh hoạt của Nhân dân trong thời gian dài. Việc lựa chọn lại tên gọi “Bình” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại vừa bảo đảm tính kế thừa về lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, vừa thể hiện sự thống nhất, đoàn kết của cộng đồng dân cư. Đồng thời, đây là tên gọi quen thuộc, có tính ổn định và nhận diện cao, góp phần giữ gìn bản sắc địa phương và tạo thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng trên địa bàn.

1.1.9. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Núi Ngọc, xóm Đình Dầm và xóm Phú Xuân thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Ngọc Xuân

- Xóm **Ngọc Xuân** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 420 hộ gia đình, nhân khẩu 1.740 người, diện tích khoảng 240,83 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Ngọc Xuân** mới giáp xóm Ngọc Sơn, xóm Bình (mới), xóm Đại Đồng (mới), xóm Tiền Tiến (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Phú Xuân (Diện tích sử dụng 200m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Núi Ngọc, xóm Đình Dầm và xóm Phú Xuân để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diềm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Núi Ngọc (gồm 90 hộ, 359 nhân khẩu)

+ Xóm Đình Dầm (gồm 127 hộ, 536 nhân khẩu)

+ Xóm Phú Xuân (gồm 203 hộ, 845 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Ngọc Xuân** được lựa chọn trên cơ sở kế thừa một phần tên gọi của các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, trong đó “Ngọc” được lấy từ xóm Núi Ngọc và “Xuân” được lấy từ xóm Phú Xuân. Tên gọi này vừa thể hiện sự kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương,

vừa mang ý nghĩa về sự tươi mới, phát triển và thịnh vượng. Việc lựa chọn tên gọi “Ngọc Xuân” góp phần tạo sự gắn kết, đồng thuận giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp, tổ chức lại, đồng thời xây dựng bản sắc riêng cho xóm mới, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân địa phương.

1.1.10. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Kén, xóm Bờ Trục và xóm Quán Chè thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Tiền Tiến

- Xóm **Tiền Tiến** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 477 hộ gia đình, nhân khẩu 2.256 người, diện tích khoảng 207,31 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Tiền Tiến** mới giáp xóm Ngọc Xuân (mới), xóm Đại Đồng (mới), xóm An Châu (mới), xóm Diệm Dương (mới), xóm Nga My (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Kén (Diện tích sử dụng 150m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Kén, xóm Bờ Trục, xóm Quán Chè để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diềm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Kén (gồm 197 hộ, 976 nhân khẩu)

+ Xóm Bờ Trục (gồm 123 hộ, 529 nhân khẩu)

+ Xóm Quán Chè (gồm 157 hộ, 751 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Tiền Tiến** được lựa chọn gọi theo tên của miền Tiền Tiến trên cơ sở nguyện vọng của Nhân dân địa phương, mang ý nghĩa về sự phát triển, đổi mới và không ngừng vươn lên. Tên gọi thể hiện tinh thần đoàn kết, quyết tâm xây dựng cộng đồng dân cư ngày càng văn minh, giàu đẹp và phát triển bền vững sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại. Đồng thời, tên gọi “Tiền Tiến” phù hợp với truyền thống cần cù, năng động của Nhân dân địa phương, góp phần tạo bản sắc riêng và khơi dậy động lực phát triển cho xóm mới trong thời gian tới.

1.1.11. Sắp xếp, tổ chức lại 04 xóm gồm: xóm Làng Nội, xóm Đại An, xóm Tam Xuân và xóm Ba Tầng thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Đại Đồng

- Xóm **Đại Đồng** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 455 hộ gia đình, nhân khẩu 1.964 người, diện tích khoảng 249,28 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Đại Đồng** mới giáp xóm Ngọc Xuân (mới), xóm Tiền Tiến (mới), xóm An Châu (mới), xóm Thái Hòa (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Làng Nội (Diện tích sử dụng 120m²).

- Lý do sắp xếp: Hiện nay, quy mô hộ gia đình của 04 xóm Làng Nội, xóm Đại An, xóm Tam Xuân và xóm Ba Tầng đều chưa đạt tiêu chuẩn về tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 04 xóm gồm xóm Làng Nội, xóm Đại An, xóm Tam Xuân và xóm Ba Tầng để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Làng Nội (gồm 117 hộ, 486 nhân khẩu)
- + Xóm Đại An (gồm 131 hộ, 566 nhân khẩu)
- + Xóm Tam Xuân gồm 109 hộ, 494 nhân khẩu.
- + Xóm Ba Tầng (gồm 98 hộ, 418 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Đại Đồng** mang ý nghĩa về sự đoàn kết, đồng lòng và gắn bó của cộng đồng dân cư. Tên gọi thể hiện tinh thần thống nhất của Nhân dân các xóm Làng Nội, Đại An, Tam Xuân và Ba Tầng trong quá trình xây dựng khu dân cư mới sau sắp xếp, tổ chức lại. Việc lựa chọn tên gọi “Đại Đồng” không chỉ góp phần giữ gìn các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương mà còn thể hiện khát vọng phát triển, xây dựng cộng đồng dân cư ngày càng văn minh, giàu đẹp và bền vững.

1.1.12. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Thái Hòa, xóm Cầu Cát và xóm Đồng Hòa thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Thái Hòa

- Xóm **Thái Hòa** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 377 hộ gia đình, nhân khẩu 1.614 người, diện tích khoảng 210,97 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Thái Hòa** mới giáp xóm Đại Đồng (mới), xóm An Châu (mới), xóm Hùng Tiến (mới), Xóm Hương Chúc (mới), xóm Hà Trạch (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Thái Hòa (Diện tích sử dụng 114m²).

- Lý do sắp xếp: Hiện nay, quy mô hộ gia đình của 03 xóm Thái Hòa, xóm Cầu Cát và xóm Đồng Hòa đều chưa đạt tiêu chuẩn về tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Thái Hòa, xóm Cầu Cát và xóm Đồng Hòa để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Thái Hòa (gồm 156 hộ, 694 nhân khẩu)

+ Xóm Cầu Cát (gồm 93 hộ, 398 nhân khẩu)

+ Xóm Đồng Hòa (gồm 128 hộ, 522 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi “Thái Hòa” là tên của một trong các xóm hiện có trước khi sắp xếp, tổ chức lại, đã được sử dụng ổn định trong thời gian dài và gắn liền với lịch sử hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư địa phương. Đây là địa danh quen thuộc, được Nhân dân biết đến rộng rãi và mang ý nghĩa tốt đẹp về sự hòa hợp, yên bình và phát triển. Việc lựa chọn tên gọi “Thái Hòa” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, đồng thời tạo sự đồng thuận, gắn kết cộng đồng dân cư giữa các xóm Thái Hòa, Cầu Cát và Đồng Hòa, góp phần xây dựng khu dân cư ngày càng văn minh, đoàn kết và phát triển bền vững.

1.1.13. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Trại An Châu, xóm Cũ và xóm Liên Ngọc thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm An Châu.

- Xóm **An Châu** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 317 hộ gia đình, nhân khẩu 1.518 người, diện tích khoảng 119,59 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **An Châu** mới giáp xóm Đại Đồng (mới), xóm Tiên Tiến (mới), xóm Diệm Dương (mới), xóm Thái Hòa (mới), xóm Hùng Tiến (mới), xóm Đại Đồng (mới).

- Trụ sở nhà văn hóa xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Cũ và xóm Liên Ngọc (Diện tích sử dụng 225m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Trại An Châu, xóm Cũ và xóm Liên Ngọc để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Trại An Châu gồm 101 hộ, 492 nhân khẩu.

+ Xóm Cũ (gồm 83 hộ, 402 nhân khẩu)

+ Xóm Liên Ngọc (gồm 133 hộ, 624 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **An Châu** được lựa chọn nhằm kế thừa và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương. Đây là tên gọi gắn liền với vùng đất An Châu trước đây, là địa danh quen thuộc đã tồn tại từ lâu trong đời sống và ký ức của nhiều thế hệ Nhân dân trên địa bàn. Việc lựa chọn tên gọi “An Châu” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại không chỉ thể hiện sự trân trọng đối với lịch sử hình thành và phát triển của địa phương mà còn góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, tạo sự đồng thuận và gắn kết cộng đồng dân cư. Đồng thời, tên gọi này có ý nghĩa về một vùng quê bình yên, ổn định và phát triển, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân địa phương.

1.1.14. Sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm Diệm Dương, xóm Núi Nga My thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Diệm Dương.

- Xóm **Diệm Dương** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 176 hộ gia đình, nhân khẩu 892 người, diện tích khoảng 63,44 ha. Trên địa bàn xóm Diệm Dương (mới) UBND huyện Phú Bình (trước sắp xếp) đã Quy hoạch khu dân cư mới Đại Đồng và đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 4130/QĐ-UBND ngày 29/10/2024; UBND xã Diêm Thụy đã có Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 18/5/2026 về việc đề nghị phê duyệt thông tin dự án đầu tư. Sau khi dự án được triển khai thực hiện thì khu dân cư mới Đại Đồng sẽ có khoảng 6.000 người sinh sống, do đó xóm Diệm Dương (mới) sẽ đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Diệm Dương** mới giáp xóm Tiên Tiến (mới), xóm An Châu (mới), xóm Nga My (mới), xóm Hùng Tiến (mới), xóm Hà Châu (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Diệm Dương (Diện tích sử dụng 120m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 02 xóm gồm xóm Diệm Dương, xóm Núi Nga My để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Diệm Dương (gồm 89 hộ, 471 nhân khẩu)

+ Xóm Núi Nga My (gồm 87 hộ, 421 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Diệm Dương** đặt theo tên xóm gốc có truyền thống lịch sử lâu đời tại địa phương.

1.1.15. Sắp xếp, tổ chức lại 05 xóm gồm: xóm Trại, xóm Nghề, xóm Điểm, xóm Đò và xóm Dinh thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Nga My

- Xóm **Nga My** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 596 hộ gia đình, nhân khẩu 2.935 người, diện tích khoảng 171,14 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Nga My** mới giáp xóm Diệm Dương (mới), xóm Hà Châu (mới), xóm Tiên Tiến (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Đò (Diện tích sử dụng 205m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 05 xóm Trại, xóm Nghề, xóm Điểm, xóm Đò và xóm Dinh để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Trại (gồm 82 hộ, 440 nhân khẩu)
- + Xóm Nghề (gồm 100 hộ, 465 nhân khẩu)
- + Xóm Điểm (gồm 105 hộ, 525 nhân khẩu)
- + Xóm Đò (gồm 120 hộ, 598 nhân khẩu)
- + Xóm Dinh (gồm 189 hộ, 907 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Nga My** được lựa chọn nhằm kế thừa giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, gắn với tên gọi của xã Nga My trước đây. Đây là địa danh đã tồn tại qua nhiều giai đoạn lịch sử, có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống tinh thần của Nhân dân và được nhiều thế hệ người dân trên địa bàn biết đến, ghi nhớ. Việc lựa chọn tên gọi “Nga My” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại góp phần bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của địa phương, đồng thời tạo sự đồng thuận, gắn kết cộng đồng dân cư của các xóm trên địa bàn. Tên gọi này cũng có tính nhận diện cao, thuận lợi trong công tác quản lý hành chính và tổ chức các hoạt động cộng đồng, góp phần giữ gìn bản sắc riêng của địa phương.

1.1.16. Sắp xếp, tổ chức lại 05 xóm gồm: xóm Vôi, xóm Cháy, xóm Chùa, xóm Sỏi và xóm Đồn thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Hà Châu

- Xóm **Hà Châu** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 460 hộ gia đình, nhân khẩu 2.466 người, diện tích khoảng 148,4 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Hà Châu** mới giáp xóm Nga My (mới), xóm Diệm Dương (mới), xóm Hùng Tiến (mới), xóm Hương Chúc (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Đồn (Diện tích sử dụng 129m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 05 xóm gồm xóm Vôi, xóm Cháy, xóm Chùa, xóm Sỏi và xóm Đồn để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diềm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Vôi (gồm 84 hộ, 465 nhân khẩu)
- + Xóm Cháy (gồm 76 hộ, 405 nhân khẩu)
- + Xóm Chùa (gồm 79 hộ, 443 nhân khẩu)
- + Xóm Sỏi (gồm 110 hộ, 618 nhân khẩu)
- + Xóm Đồn (gồm 111 hộ, 535 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Hà Châu** được lựa chọn nhằm lưu giữ và phát huy giá trị của một địa danh lịch sử gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của địa

phương. Đây là tên gọi của xã Hà Châu trước đây, đã ăn sâu trong tiềm thức và đời sống của nhiều thế hệ Nhân dân trên địa bàn. Việc sử dụng tên gọi “Hà Châu” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại thể hiện sự trân trọng đối với truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương, đồng thời góp phần duy trì tính liên tục của địa danh qua các giai đoạn phát triển. Tên gọi này cũng tạo sự gần gũi, quen thuộc đối với Nhân dân, tăng cường sự gắn kết cộng đồng và xây dựng bản sắc riêng cho xóm mới.

1.1.17. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Ngói, xóm Cũ và xóm Sau thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Hùng Tiến.

- Xóm **Hùng Tiến** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 345 hộ gia đình, nhân khẩu 1.969 người, diện tích khoảng 110,77 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Hùng Tiến** mới giáp xóm Diệm Dương (mới), xóm An Châu (mới), xóm Thái Hòa (mới), xóm Hương Chúc (mới), xóm Hà Châu (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Ngói (Diện tích sử dụng 86m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Ngói, xóm Cũ và xóm Sau để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diềm Thụy trở thành phường, cụ thể:

+ Xóm Ngói (gồm 158 hộ, 911 nhân khẩu)

+ Xóm Cũ (gồm 98 hộ, 537 nhân khẩu)

+ Xóm Sau (gồm 89 hộ, 521 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Hùng Tiến** được lựa chọn nhằm lưu giữ và phát huy giá trị của một địa danh lịch sử gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của địa phương; đây là tên gọi làng **Hùng Tiến** trước đây, tên gọi đã ăn sâu trong tiềm thức và đời sống của nhiều thế hệ Nhân dân trên địa bàn.

1.1.18. Sắp xếp, tổ chức lại 04 xóm gồm: xóm Táo, xóm Đông, xóm Mới và xóm Núi Hà Châu thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Hương Chúc.

- Xóm **Hương Chúc** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 388 hộ gia đình, nhân khẩu 1.977 người, diện tích khoảng 129,9 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Hương Chúc** mới giáp xóm Hà Châu (mới), xóm Hùng Tiến (mới), xóm Thái Hòa (mới), xóm Hà Trạch (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Núi Hà Châu (Diện tích sử dụng 110m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 04 xóm gồm xóm Táo, xóm Đông, xóm Mới và xóm Núi Hà Châu để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Táo (gồm 75 hộ, 361 nhân khẩu)
- + Xóm Đông (gồm 118 hộ, 573 nhân khẩu)
- + Xóm Mới (gồm 102 hộ, 535 nhân khẩu)
- + Xóm Núi Hà Châu (gồm 93 hộ, 508 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Hương Chúc** trước đây, là một làng có bề dày lịch sử và gắn bó với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Đây là tên gọi quen thuộc, mang đậm dấu ấn văn hóa, truyền thống và được nhiều thế hệ Nhân dân biết đến, gìn giữ. Việc lựa chọn tên gọi “Hương Chúc” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại không chỉ góp phần bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương mà còn thể hiện sự trân trọng đối với cội nguồn, truyền thống của vùng đất. Đồng thời, tên gọi này góp phần tăng cường sự gắn kết cộng đồng dân cư, tạo bản sắc riêng và sự đồng thuận trong quá trình xây dựng, phát triển xóm mới.

1.1.19. Sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm: xóm Thừa Gia, xóm Đắc Trung và xóm Trầm Hương thành 01 xóm mới có tên gọi là xóm Hà Trạch

- Xóm **Hà Trạch** mới sau sắp xếp, tổ chức lại có quy mô 262 hộ gia đình, nhân khẩu 1.365 người, diện tích khoảng 143,09 ha.

- Ranh giới sau sắp xếp, tổ chức lại: Xóm **Hà Trạch** mới giáp xóm Thái Hòa (mới), xóm Hương Chúc (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm mới: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Trầm Hương (Diện tích sử dụng 88m²).

- Lý do sắp xếp: Việc sắp xếp, tổ chức lại 03 xóm gồm xóm Thừa Gia, xóm Đắc Trung và xóm Trầm Hương để đảm bảo tiêu chí của xóm sau sắp xếp đồng thời đảm bảo đủ tiêu chí tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ khi xã Diêm Thụy trở thành phường, cụ thể:

- + Xóm Thừa Gia (gồm 70 hộ, 294 nhân khẩu)
- + Xóm Đắc Trung (gồm 79 hộ, 425 nhân khẩu)
- + Xóm Trầm Hương (gồm 113 hộ, 646 nhân khẩu)

- Lý do đặt tên: Tên gọi **Hà Trạch** do các xóm trước đây là một làng (làng Hà Trạch) có bề dày lịch sử và gắn bó với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Đây là tên gọi quen thuộc, mang đậm dấu ấn văn

hóa, truyền thống và được nhiều thế hệ Nhân dân biết đến, gìn giữ. Việc lựa chọn tên gọi “Hà Trạch” cho xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại không chỉ góp phần bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương mà còn thể hiện sự trân trọng đối với cội nguồn, truyền thống của vùng đất. Đồng thời, tên gọi này góp phần tăng cường sự gắn kết cộng đồng dân cư, tạo bản sắc riêng và sự đồng thuận trong quá trình xây dựng, phát triển xóm mới.

(Theo phụ lục chi tiết gửi kèm)

1.2. Giữ nguyên trạng 04 xóm do đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện

1.2.1. Xóm Vũ Chấn

- Xóm Vũ Chấn có quy mô 358 hộ gia đình, nhân khẩu 1.542 người, diện tích khoảng 189,17 ha.

- Ranh giới: Xóm Vũ Chấn giáp xóm Hồ Mới (mới), xóm Thượng Đình (mới), xóm Ngọc Minh (mới).

- Trụ sở nhà văn hóa xóm: tại Nhà Văn hóa xóm Vũ Chấn (Diện tích sử dụng 262m²)

1.2.2. Xóm Thuận Pháp

- Xóm Thuận Pháp có quy mô 376 hộ gia đình, nhân khẩu 1.466 người, diện tích khoảng 173,67 ha.

- Ranh giới: Xóm Thuận Pháp giáp xóm Trạng (mới), xóm Trung (mới), xóm Bình (mới), xóm Diềm Thụy.

- Trụ sở nhà văn hóa xóm: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Thuận Pháp (Diện tích sử dụng 190m²).

1.2.3. Xóm Diềm Thụy

- Xóm Diềm Thụy có quy mô 363 hộ gia đình, nhân khẩu 1.536 người, diện tích khoảng 172,28 ha.

- Ranh giới: Xóm Diềm Thụy giáp xóm Thuận Pháp, xóm Trung (mới), xóm Bình (mới), xóm Ngọc Sơn.

- Trụ sở nhà văn hóa xóm: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Diềm Thụy (Diện tích sử dụng 165m²).

1.2.4. Xóm Ngọc Sơn

- Xóm Ngọc Sơn có quy mô 327 hộ gia đình, nhân khẩu 1366 người, diện tích khoảng 181,12 ha.

- Ranh giới: Xóm Ngọc Sơn giáp xóm Diềm Thụy, xóm Bình (mới), xóm Ngọc Xuân (mới).

- Trụ sở nhà văn hoá xóm: Bố trí tại Nhà Văn hóa xóm Ngọc Sơn (Diện tích sử dụng 220m²).

(Theo phụ lục chi tiết gửi kèm)

1.3. Đối với các hộ xóm cư

UBND xã phối hợp với các xã giáp ranh và giao cho các cơ quan có liên quan trực thuộc thực hiện rà soát, thống nhất điều chuyển các hộ gia đình sinh sống ở địa bàn nào (xóm, xã) thì về sinh hoạt tại địa bàn đó.

2. Kết quả sắp xếp:

Sau khi sắp xếp xã Diềm Thụy có 23 xóm, trong đó:

- Số xóm đã đạt tiêu chuẩn: 04 xóm.
- Số xóm thành lập mới do sắp xếp, tổ chức lại: 19 xóm;
- Số xóm đổi tên hoặc đặt tên mới: Không;
- Số xóm giải thể/ghép vào xóm hiện có: Không;
- Số xóm chưa đạt tiêu chuẩn nhưng có yếu tố đặc thù, đề nghị giữ ổn định hoặc có lộ trình riêng: Không.
- Số xóm chưa đạt tiêu chuẩn: Không

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở XÓM; VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể sẽ được bổ sung sau khi Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị xã hội có phương án hợp nhất các Chi bộ, Chi hội).

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở xóm

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động tại các xóm trước khi sắp xếp; căn cứ yêu cầu nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại xóm, phương án bố trí, sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm tinh gọn, ổn định, phù hợp năng lực, trình độ chuyên môn, điều kiện thực tế và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Xóm có Trưởng xóm (có thể bổ trí Phó trưởng xóm theo hướng dẫn của tỉnh).

(Có phương án nhân sự riêng)

3. Tiêu chuẩn, tiêu chí

Sau khi thành lập xóm mới, dự kiến bổ trí, sắp xếp các chức danh theo các tiêu chí sau:

3.1. Bí thư Chi bộ:

- Về trình độ học vấn: Hoàn thành chương trình giáo dục bậc trung học phổ thông trở lên, trường hợp đặc biệt do ban thường vụ Đảng ủy xã, xem xét, quyết định.

- Về trình độ chuyên môn: Có trình độ từ sơ cấp trở lên hoặc được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng.

- Về lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên hoặc được bồi dưỡng về lý luận chính trị.

- Trường hợp do đặc thù địa bàn, nguồn nhân sự hiện tại chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định, Ban thường vụ Đảng ủy xã, phường xem xét, quyết định nhưng phải bảo đảm nhân sự có uy tín, năng lực thực tiễn, được chi bộ tín nhiệm và có kế hoạch bồi dưỡng, hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định.

3.2 Trưởng xóm:

- Về độ tuổi: Từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định;

- Về trình độ học vấn: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên, ưu tiên những người có trình độ cao hơn;

- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên, ưu tiên người có trình độ cao hơn và người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của xóm. Trường hợp xóm thuộc địa bàn vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không có người đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thì Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định, nhưng phải bảo đảm người được lựa chọn có uy tín, năng lực thực tiễn, được Nhân dân tín nhiệm và có kế hoạch bồi dưỡng, hoàn thiện tiêu chuẩn.

- Về trình độ lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên. Trường hợp không có người đủ tiêu chuẩn thì sau khi được bổ trí công tác trong thời hạn 12 tháng phải được bồi dưỡng lý luận chính trị tương đương trình độ sơ cấp trở lên;

- Trình độ tin học: Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số cơ bản phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động ở thôn, tổ dân

phổ; ưu tiên người có chứng chỉ hoặc đã được bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu này thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được bố trí, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cử tham gia bồi dưỡng, tập huấn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Các quy định cụ thể thực hiện theo Quy định của UBND tỉnh Thái Nguyên và các quy định hiện hành.

3.3. Trưởng ban Công tác Mặt trận:

Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tổ chức và hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

3.4. Các chức danh người tham gia hoạt động ở xóm:

Các chức danh người tham gia hoạt động ở xóm thực hiện theo hướng dẫn và quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại xóm, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xóm sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xóm sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở xóm trước khi sắp xếp; căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại xóm mới sau sắp xếp, tổ chức lại.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Thời hạn hoàn thành phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách: Dự kiến hoàn thành trước ngày 30/6/2026.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

- UBND xã tổ chức kiểm kê, rà soát đầy đủ nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, trang thiết bị, tài sản, quỹ cộng đồng, hồ sơ tài chính, các công trình phúc lợi và các tài sản khác do Nhân dân đóng góp hoặc được Nhà nước đầu tư, hỗ trợ trên địa bàn các xóm thuộc diện sắp xếp.

- Trên cơ sở kết quả kiểm kê, thực hiện phân loại và xây dựng phương án quản lý, sử dụng đối với từng loại tài sản theo hướng: tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của xóm mới; điều chuyển phục vụ nhu cầu chung của địa phương; sửa chữa, nâng cấp để phát huy hiệu quả khai thác, sử dụng; giao quản lý, bảo vệ trong thời gian chưa có nhu cầu sử dụng hoặc thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan.

- Đối với nhà văn hóa, khu thể thao và các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng, dôi dư ưu tiên phương án tiếp tục khai thác, sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, hội họp, tổ chức các phong trào, hoạt động cộng đồng của Nhân dân tại đơn vị dân cư mới sau sắp xếp; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực đã được Nhà nước và Nhân dân đầu tư.

- Việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài sản được thực hiện công khai, minh bạch, có biên bản kiểm kê, bàn giao cụ thể; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Việc sắp xếp, xử lý tài sản công bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên tiếp tục sử dụng các Nhà văn hóa dôi dư làm thiết chế văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, nơi tổ chức hội họp, tuyên truyền, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ Nhân dân tại địa bàn. Đối với các công trình, cơ sở vật chất có điều kiện phù hợp, thực hiện cải tạo, nâng cấp hoặc bố trí sử dụng vào mục đích công cộng khác nhằm phát huy hiệu quả sử dụng tài sản sau sắp xếp, tổ chức lại.

(Theo phụ lục chi tiết gửi kèm)

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP

1. UBND xã: chịu trách nhiệm trực tiếp về tính chính xác của số liệu, phương án, hồ sơ, quy trình lấy ý kiến Nhân dân, tiếp thu, giải trình, trình HĐND cấp xã xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện sau khi Nghị quyết được thông qua.

2. Chủ tịch UBND xã: chỉ đạo rà soát số liệu, lập bản đồ, tổ chức lấy ý kiến, chuẩn bị hồ sơ trình HĐND; chỉ đạo công bố Nghị quyết, kiện toàn hoạt động xóm, xử lý nhân sự, tài sản, chế độ chính sách, cập nhật dữ liệu sau sắp xếp.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã: phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát việc lấy ý kiến Nhân dân, nắm tình hình dư luận, tổng hợp kiến nghị, bảo đảm đồng thuận xã hội và không để phát sinh điểm nóng.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự, công chức chuyên môn: phối hợp rà soát dân cư, an ninh trật tự, quốc phòng, phòng chống thiên tai, tài sản công, đất đai, địa chính, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tài chính, tư pháp, hộ tịch, dữ liệu số và các nội dung liên quan.

5. Trưởng xóm, Ban Công tác Mặt trận và người có uy tín ở cộng đồng dân cư: phối hợp cung cấp số liệu, tuyên truyền, giải thích, tổ chức họp/lấy ý kiến, tổng hợp kiến nghị, bàn giao hồ sơ, tài sản và duy trì hoạt động trong thời gian chuyên tiếp.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận:

Đề án được xây dựng trên cơ sở rà soát hiện trạng, đánh giá đầy đủ điều kiện tự nhiên, dân cư, văn hóa, lịch sử, quốc phòng, an ninh, nhà văn hóa, tài sản, nhân sự và ý kiến Nhân dân; bảo đảm phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Chỉ thị số 21/CT-TTg và hướng dẫn của tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị HĐND xã Diêm Thụy xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại xóm trên địa bàn theo Đề án kèm theo Tờ trình của UBND xã Diêm Thụy.

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn về điều kiện, đối tượng, cách tính thời gian công tác để được giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và xử lý tài sản, nhà văn hóa, tổ chức hoạt động của xóm sau sắp xếp.

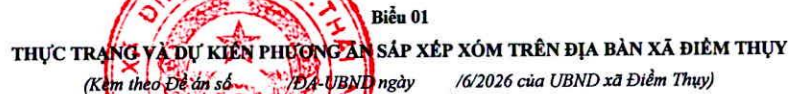
Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các xóm trên địa bàn xã Diêm Thụy năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Diêm Thụy kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết để tổ chức thực hiện theo thẩm quyền; đồng thời gửi UBND tỉnh, Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Sơn



STT	Thực trạng và phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm									Lý do sắp xếp, lựa chọn tên gọi	Phương án sử dụng nhà Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng			Ghi chú	
	Tên xóm		Diện tích (ha)		Số hộ		Số khẩu		Tỷ lệ % (so với tiêu chuẩn xóm)		Tỷ lệ % (số hộ so với tiêu chuẩn TDP)	Nhà Văn hóa (Diện tích m2)	Nhà văn hóa đôi dư sau sắp xếp		Công trình tôn giáo, tín ngưỡng
	Tên Xóm trước sắp xếp	Tên xóm sau sắp xếp, tổ chức lại (dự kiến)	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số hộ trước sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Số khẩu trước sắp xếp	Số khẩu sau sắp xếp							
1	Xóm Đông Hồ	Xóm Hồ Mới	67,2	190,85	168	363	788	1689	242,00%	121,00%	Căn cứ theo đặc điểm địa lý, lịch sử và văn hóa	Nhà Văn hóa xóm Trại Mới (Diện tích sử dụng 200m2)	Nhà văn hóa xóm Đông Hồ làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, Chùa Đông Hồ, diện tích 10.556,4m2; Đền Đông Hồ, diện tích 384,3m2; Nghè Đông Đông, diện tích 492,9m2, xóm Trại Mới	
	Xóm Trại mới		123,65		195		901								
2	Xóm Vũ Chấn	Xóm Vũ Chấn	189,17	189,17	358	358	1542	1542	238,67%	119,33%	Đáp ứng đủ điều kiện	Nhà Văn hóa xóm Vũ Chấn (Diện tích sử dụng 262m2)		Đình Bái Yên, diện tích 3.315,7m2, xóm Vũ Chấn; Chùa Vũ Chấn, diện tích 2.082m2; Điểm Vũ Chấn (gồm 03 điểm gần Nhà văn hóa xóm, mỗi điểm 39m2)	Giữ nguyên
3	Xóm Rô	Xóm Thượng Đình	68,35	221,17	263	493	1324	2451	328,67%	164,33%	Căn cứ theo yếu tố Lịch sử và kế thừa giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương	Nhà Văn hóa xóm Rô (Diện tích sử dụng 231m2)	Nhà văn hóa xóm Huống, Tân Lập làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, chùa Thượng Đình, (diện tích 2.250,4m2, di tích lịch sử cấp tỉnh, xóm Huống); Đền Sinh Tử, (diện tích 508m2, xóm Rô); Miếu Rô, diện tích 40m2; Miếu Rừng Trại Hương (diện tích 465,9m2, xóm Tân Lập); Miếu xóm Huống, diện tích 184,9m2; Nghè Đình Kiều, diện tích 185m2, xóm Huống; Nghè Bến Đình, diện tích 1.456,4m2, xóm Rô.	
	Xóm Huống		54,89		129		659								
	Xóm Tân Lập		97,93		101		468								
4	Xóm Bồng Lai	Xóm Bồng Lai	34,78	133,33	114	351	554	1612	234,00%	117,00%	Căn cứ theo yếu tố Lịch sử, văn hóa	Nhà Văn hóa xóm Gò Lai (Diện tích sử dụng 215m2)	Nhà văn hóa Bồng Lai, Hòa Thịnh làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Miếu Bồng Lai, diện tích 57m2; Miếu Gò Lai, diện tích 398,6m2; Miếu Hòa Thịnh, diện tích 87,5m2.	
	Xóm Gò Lai		36,16		97		382								
	Xóm Hòa Thịnh		62,39		140		676								
5	Xóm Đông Yên	Xóm Yên Bình	40,94	103,88	186	382	890	1790	254,67%	127,33%	Tên gọi bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, thể hiện sự đoàn kết, gắn bó giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp	Nhà Văn hóa xóm Đông Yên (Diện tích sử dụng 125m2)	Nhà văn hóa Hàng Tài, Hòa Bình làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, chùa Quan Tráng, diện tích 5.168,5m2, (di tích lịch sử cấp tỉnh); Miếu Đông Yên, diện tích 30m2; Điểm Đông Yên, diện tích 162,3m2; Điểm Hòa Bình, diện tích 50m2.	
	Xóm Hàng Tài		28,12		78		341								
	Xóm Hòa Bình		34,82		118		559								
6	Xóm Đồng Lư	Xóm Ngọc Minh	123,09	301,28	155	353	672	1543	235,33%	117,67%	Tên gọi vừa bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, thể hiện sự đoàn kết, gắn bó giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp	Nhà Văn hóa xóm Đồng Lư (Diện tích sử dụng 175m2)	Nhà văn hóa Nhân Minh, Ngọc Tâm làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Điểm Làng Gầm, diện tích 24m2, xóm Nhân Minh; Điểm Làng Chằm, diện tích 33,3m2, xóm Ngọc Tâm; Đình Ngọc Tâm, diện tích 785,4m2; Đình Nhân Minh, diện tích 2.601,6m2	
	Xóm Nhân Minh		73,71		109		470								
	Xóm Ngọc Tâm		104,48		89		401								

STT	Thực trạng và phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm								Tỷ lệ % (so với tiêu chuẩn xóm)	Tỷ lệ % (số hộ so với tiêu chuẩn TDP)	Lý do sắp xếp, lựa chọn tên gọi	Phương án sử dụng nhà Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng			Ghi chú
	Tên xóm		Diện tích (ha)		Số hộ		Số khẩu					Nhà Văn hóa (Diện tích m2)	Nhà văn hóa đối dư sau sắp xếp	Công trình tôn giáo, tín ngưỡng	
	Tên Xóm trước sắp xếp	Tên xóm sau sắp xếp, tổ chức lại (dự kiến)	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số hộ trước sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Số khẩu trước sắp xếp	Số khẩu sau sắp xếp							
7	Xóm Trạng	Xóm Trạng	173,15	224,03	250	384	1077	1689	256,00%	128,00%	Tên gọi gắn với địa danh quen thuộc, có ý nghĩa về mặt lịch sử, văn hóa và được Nhân dân biết đến rộng rãi	Nhà Văn hóa xóm Trạng (Diện tích sử dụng 150m2)	Nhà văn hóa xóm Hanh làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đền Hanh, diện tích 300m2; Đình xóm Trạng, diện tích 1.047m2; Chùa xóm Trạng, diện tích 1.467,5m2.	
	Xóm Hanh		50,88		134		612								
8	Xóm Trung 1	Xóm Trung	61,74	277,07	149	558	622	2304	372,00%	186,00%	Tên gọi bảo đảm tính kế thừa về lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương	Nhà Văn hóa xóm Trung 2 (Diện tích sử dụng 155m2)	Nhà văn hóa xóm Trung 1 và Trung 3 làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, chùa Hộ Lệnh (đình là di tích cấp quốc gia, chùa di tích cấp tỉnh), diện tích 5.576m2, xóm Trung 2; Đền Gò Phúc, xóm Trung 2, diện tích 1.160m2; Miếu Đồng Cầu, diện tích 133,3m2, xóm Trung 1; Diêm Sau, diện tích 14,8m2, xóm Trung 2, Diêm Giữa, diện tích 50m2, xóm Trung 1; Nghè Núi Hanh, diện tích 1.817,9m2, xóm Trung 2	
	Xóm Trung 2		120,92		201		833								
	Xóm Trung 3		94,41		208		849								
9	Xóm Thuận Pháp	Xóm Thuận Pháp	173,67	173,67	376	376	1466	1466	250,67%	125,33%	Đáp ứng đủ điều kiện	Nhà Văn hóa xóm Thuận Pháp (Diện tích sử dụng 190m2)		Đình, chùa Thuận Pháp, diện tích 1.738m2; Diêm Thuận Pháp, diện tích 680m2; Nghè Núi Căng, diện tích 1.800m2, xóm Thuận Pháp	Giữ nguyên
10	Xóm Diêm Thụy	Xóm Diêm Thụy	172,28	172,28	363	363	1536	1536	242,00%	121,00%	Đáp ứng đủ điều kiện	Nhà Văn hóa xóm Diêm Thụy (Diện tích sử dụng 165m2)		Điểm Diêm Thụy (Đình làng Thới), diện tích 153m2; Chùa Diêm Thụy, diện tích 1.417,8m2	Giữ nguyên
11	Xóm Bình 1	Xóm Bình	102,53	244,38	185	380	680	1440	253,33%	126,67%	Tên gọi bảo đảm tính kế thừa về lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương	Nhà Văn hóa xóm Bình 2 (Diện tích sử dụng 155m2)	Nhà văn hóa xóm Bình 1 làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Điểm Bình, diện tích 8m2, xóm Bình 2	
	Xóm Bình 2		141,85		195		760								
12	Xóm Ngọc Sơn	Xóm Ngọc Sơn	181,12	181,12	327	327	1366	1366	218,00%	109,00%	Đáp ứng đủ điều kiện	Nhà Văn hóa xóm Ngọc Sơn (Diện tích sử dụng 220m2)		Đình Ngọc Sơn, diện tích 6.639,8m2; chùa Ngọc Sơn, diện tích 5.442,5m2	Giữ nguyên
13	Xóm Núi Ngọc	Xóm Ngọc Xuân	76	240,83	90	420	359	1740	280,00%	140,00%	Tên gọi bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, thể hiện sự đoàn kết, gắn bó giữa cộng đồng dân cư các xóm sau sắp xếp	Nhà Văn hóa xóm Phú Xuân (Diện tích sử dụng 200m2)	Nhà văn hóa Núi Ngọc, Đình Dầm làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Miếu Làng, diện tích 35m2, xóm Núi Ngọc; Miếu Phú Xuân, diện tích 40m2.	
	Xóm Đình Dầm		65,42		127		536								
	Xóm Phú Xuân		99,41		203		845								

STT	Thực trạng và phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm								Tỷ lệ % (so với tiêu chuẩn xóm)	Tỷ lệ % (số hộ so với tiêu chuẩn TDP)	Lý do sắp xếp, lựa chọn tên gọi	Phương án sử dụng nhà Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng			Ghi chú
	Tên xóm		Diện tích (ha)		Số hộ		Số khẩu					Nhà Văn hóa (Diện tích m2)	Nhà văn hóa đối dư sau sắp xếp	Công trình tôn giáo, tín ngưỡng	
	Tên Xóm trước sắp xếp	Tên xóm sau sắp xếp, tổ chức lại (dự kiến)	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số hộ trước sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Số khẩu trước sắp xếp	Số khẩu sau sắp xếp							
14	Xóm Kén	Xóm Tiền Tiền	84,17	207,31	197	477	976	2256	318,00%	159,00%	Tên gọi được lựa chọn theo tên của miền Tiền Tiền trên cơ sở nguyện vọng của Nhân dân, mang ý nghĩa về sự phát triển, đổi mới và không ngừng vươn lên	Nhà Văn hóa xóm Kén (Diện tích sử dụng 150m2)	Nhà văn hóa xóm Bờ Trục, Quán Chè làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, Chùa Nga My (di tích lịch sử cấp tỉnh), diện tích 10.827,3m2, xóm Kén; Miếu Bờ Trục, diện tích 30m2, Miếu Khu Gò, diện tích 40m2, xóm Kén; Miếu Khu Quần, diện tích 45m2, xóm Kén; Đền xóm Kén, diện tích 40m2; Văn chỉ làng Nga My, diện tích 80m2, xóm Kén; Miếu Chợ Quán Chè, diện tích 50m2, xóm Quán Chè.	
	Xóm Bờ Trục		48,13		123		529								
	Xóm Quán Chè		75,01		157		751								
15	Xóm Làng Nội	Xóm Đại Đồng	52,92	249,28	117	455	486	1964	303,33%	151,67%	Tên gọi hiện tinh thần thống nhất của Nhân dân, góp phần giữ gìn các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương	Nhà Văn hóa xóm Làng Nội (Diện tích sử dụng 120m2)	Nhà văn hóa xóm Đại An, Tam Xuân, Ba Tầng làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đền Cửa Quan, diện tích 30m2, xóm Làng Nội; Nghé Cửa Quan, diện tích 35m2, Làng Nội	
	Xóm Đại An		68,07		131		566								
	Xóm Tam Xuân		67,69		109		494								
	Xóm Ba Tầng		60,6		98		418								
16	Xóm Thái Hòa	Xóm Thái Hòa	84,11	210,97	156	377	694	1614	251,33%	125,67%	Tên gọi gắn với địa danh quen thuộc, được Nhân dân biết đến rộng rãi và mang ý nghĩa tốt đẹp về sự hòa hợp, yên bình và phát triển	Nhà Văn hóa xóm Thái Hòa (Diện tích sử dụng 114m2)	Nhà văn hóa Cầu Cát, Đồng Hòa làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Điểm Cầu Cát, diện tích 35m2; Điểm Thái Hòa, diện tích 30m2;	
	Xóm Cầu Cát		52,53		93		398								
	Xóm Đồng Hòa		74,33		128		522								
17	Xóm Trại An Châu	Xóm An Châu	55,41	119,59	101	317	492	1518	211,33%	105,67%	Tên gọi bảo đảm tính kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa và gắn liền tên làng An Châu, là địa danh quen thuộc đã tồn tại từ lâu trong đời sống và kỷ ức của nhiều thế hệ Nhân dân trên địa bàn	Nhà Văn hóa xóm Cũ và xóm Liên Ngọc (Diện tích sử dụng 225m2)	Nhà văn hóa xóm Trại An Châu làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, chùa An Châu, diện tích 15.203,6m2, (di tích lịch sử cấp tỉnh), xóm Liên Ngọc; Điểm Cầu, diện tích 30m2, xóm Trại An Châu; Điểm Ngọc Hạ, diện tích 30m2; Điểm Ngọc Thượng, diện tích 25m2, xóm Liên Ngọc; Điểm xóm Cũ, diện tích 30m2; Nghé Hồng Kỳ, diện tích 9m2 xóm Liên Ngọc; Văn chỉ làng An Châu, diện tích 60m2, xóm Liên Ngọc; Nghé Bồng Dối, diện tích 35m2, xóm Liên Ngọc.	
	Xóm Cũ		37,16		83		402								
	Xóm Liên Ngọc		27,02		133		624								

STT	Thực trạng và phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm								Tỷ lệ % (so với tiêu chuẩn xóm)	Tỷ lệ % (số hộ so với tiêu chuẩn TDP)	Lý do sắp xếp, lựa chọn tên gọi	Phương án sử dụng nhà Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng			Ghi chú
	Tên xóm		Diện tích (ha)		Số hộ		Số khẩu					Nhà Văn hóa (Diện tích m2)	Nhà văn hóa đôi dư sau sắp xếp	Công trình tôn giáo, tín ngưỡng	
	Tên Xóm trước sắp xếp	Tên xóm sau sắp xếp, tổ chức lại (dự kiến)	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số hộ trước sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Số khẩu trước sắp xếp	Số khẩu sau sắp xếp							
18	Xóm Diệm Dương	Xóm Diệm Dương	40,18	63,44	89	176	471	892	117,33%	58,67%	Tên gọi Diệm Dương đặt theo tên xóm gốc có truyền thống lịch sử lâu đời tại địa phương.	Nhà Văn hóa xóm Diệm Dương (Diện tích sử dụng 120m2)	Nhà văn hóa xóm Núi Nga My làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình, chùa Diệm Dương, Diện tích đình là: 1.686,20m2, Chùa Diệm Dương với diện tích là: 900m2. Điểm Diệm Dương, diện tích 40m2	
	Xóm Núi Nga My		23,26		87		421								
19	Xóm Trại	Xóm Nga My	34,57	171,14	82	596	440	2935	397,33%	198,67%	Tên gọi nhằm kế thừa giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, gắn với tên gọi của xã Nga My trước đây	Nhà Văn hóa xóm Đò (Diện tích sử dụng 205m2)	Nhà văn hóa xóm Trại, Nghề, Điểm, Đình làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Miếu Bến Đò, diện tích 50m2, xóm Đò; Miếu Đình, diện tích 30m2; Miếu La Đình, diện tích 50m2, xóm Nghề; Miếu Quán Chơ Chè, diện tích 40m2, xóm Quán Chè; Điểm Sắc Nga My, diện tích 40m2, xóm Điểm; Điểm xóm Trại, diện tích 30m2; Nhà thờ dòng họ Nguyễn, diện tích 420m2, xóm Điểm.	
	Xóm Nghề		32,6		100		465								
	Xóm Điểm		10,56		105		525								
	Xóm Đò		35,96		120		598								
	Xóm Đình		57,45		189		907								
20	Xóm Vôi	Xóm Hà Châu	14,87	148,4	84	460	465	2466	306,67%	153,33%	Tên gọi nhằm kế thừa giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương, gắn với tên gọi của xã Hà Châu trước đây	Nhà Văn hóa xóm Đồn (Diện tích sử dụng 129m2)	Nhà văn hóa xóm Vôi, Cháy, Chùa, Sói làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Chùa Cả, diện tích 1.250m2, xóm Sói; Miếu xóm Cháy, diện tích 30m2; Điểm xóm Đồn, diện tích 30m2; Điểm xóm Sói, diện tích 20m2; Đình Đồng, diện tích 4.411m2, xóm Sói; Nghé xóm Chùa, diện tích 30m2; Điểm xóm Vôi, diện tích 30m2.	
	Xóm Cháy		64,97		76		405								
	Xóm Chùa		45,83		79		443								
	Xóm Sói		15,58		110		618								
	Xóm Đồn		7,15		111		535								
21	Xóm Ngói	Xóm Hùng Tiến	31,65	110,77	158	345	911	1969	230,00%	115,00%	Tên gọi nhằm kế thừa về lịch sử, văn hóa và truyền thống của địa phương	Nhà Văn hóa xóm Ngói (Diện tích sử dụng 86m2)	Nhà văn hóa xóm Cù, Sau làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình Đoài, diện tích 820m2, xóm Ngói, (di tích lịch sử cấp tỉnh); Đình Giàng, diện tích 796m2, xóm Sau; Nghé xóm Sau, diện tích 20m2; Điểm xóm Cù, diện tích 60m2; Điểm xóm Ngói, diện tích 30m2; Điểm xóm Sau, diện tích 30m2	
	Xóm Cù		43,59		98		537								
	Xóm Sau		35,53		89		521								

STT	Thực trạng và phương án sắp xếp, tổ chức lại các xóm								Tỷ lệ % (so với tiêu chuẩn xóm)	Tỷ lệ % (số hộ so với tiêu chuẩn TDP)	Lý do sắp xếp, lựa chọn tên gọi	Phương án sử dụng nhà Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng			Ghi chú
	Tên xóm		Diện tích (ha)		Số hộ		Số khẩu					Nhà Văn hóa (Diện tích m2)	Nhà văn hóa đôi dư sau sắp xếp	Công trình tôn giáo, tín ngưỡng	
	Tên Xóm trước sắp xếp	Tên xóm sau sắp xếp, tổ chức lại (dự kiến)	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số hộ trước sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Số khẩu trước sắp xếp	Số khẩu sau sắp xếp							
22	Xóm Táo	Xóm Hương Chúc	21,05	129,9	75	388	361	1977	258,67%	129,33%	Tên gọi Hương Chúc là tên gọi một làng có bề dày lịch sử và gắn bó với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư trên địa bàn	Nhà Văn hóa xóm Núi Hà Châu (Diện tích sử dụng 110m2)	Nhà văn hóa xóm Táo, Đông, Mối làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình Hương Chúc, diện tích 4.264m2; Chùa Hương Chúc, diện tích 8.636m2, xóm Núi Hà Châu; Điểm xóm Đông, diện tích 30m2; Điểm xóm Mối, diện tích 30m2; Điểm xóm Núi, diện tích 30m2, xóm Núi Hà Châu; Nghè Núi Thần, diện tích 50m2, xóm Táo.	
	Xóm Đông		27,92		118		573								
	Xóm Mới		43,64		102		535								
	Xóm Núi Hà Châu		37,29		93		508								
23	Xóm Thừa Gia	Xóm Hà Trạch	35,37	143,09	70	262	294	1365	174,67%	87,33%	Tên gọi Hà Trạch gắn với tên gọi của làng, có bề dày lịch sử và gắn bó với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư trên địa bàn	Nhà Văn hóa xóm Trầm Hương (Diện tích sử dụng 88m2)	Nhà văn hóa Thừa Gia, Đắc Trung làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tập trung của khu dân cư	Đình - chùa Hà Trạch, diện tích 1.712m2, xóm Trầm Hương; Điểm xóm Trầm Hương, diện tích 30m2; Nghè Hán Đắc, diện tích 100m2, xóm Đắc Trung;	
	Xóm Đắc Trung		32,51		79		425								
	Xóm Trầm Hương		75,21		113		646								